

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

Số: 49

Ngày 14/12/2020

Bản tin hàng tuần
ra ngày thứ Hai

VĂN BẢN MỚI

1. Phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa doanh nghiệp.
2. Người học theo chế độ cử tuyển được bảo đảm bố trí việc làm sau khi tốt nghiệp.
3. Đến năm 2030, 90% trẻ sơ sinh được tầm soát bệnh, tật bẩm sinh phổ biến.
4. Chủ tịch UBND chịu trách nhiệm toàn diện về vấn đề quản lý rác thải trên địa bàn.
5. Xử lý nghiêm các hành vi nhập khẩu, phát tán trái phép loài ngoại lai xâm hại.
6. 05 bước truy vết người tiếp xúc với người có xét nghiệm SARS-CoV-2 dương tính.
7. Từ 01/4/2021, sử dụng mẫu thẻ Bảo hiểm y tế mới thống nhất trên cả nước.
8. Bài thi viết của công chức, viên chức được chấm hai vòng độc lập.
9. 09 đối tượng miễn vé thu tiền dịch vụ sử dụng phà.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

Dự thảo Nghị định về Công tác xã hội.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hành vi cung cấp dịch vụ với chất lượng thấp hơn mức chất lượng dịch vụ đã công bố bị xử lý như thế nào?
2. Pháp luật xử lý như thế nào đối với hành vi cung cấp thông tin không trung thực, sai sự thật cho báo chí?
3. Hành vi cung cấp thông tin ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về thể chất và tinh thần của trẻ em trên trang thông tin điện tử tổng hợp bị xử lý như thế nào?
4. Xin hỏi, khi không có giấy chứng nhận đăng ký mà vẫn thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh sẽ bị xử lý như thế nào?

VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG ĐẤT KHI CỔ PHẦN HÓA DOANH NGHIỆP

Ngày 30/11/2020, Chính phủ ban hành Nghị định số 140/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP; có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Theo Nghị định, phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa (CPH) là tập hợp các đề xuất về hình thức sử dụng đất phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng (nếu có) của địa phương đã được phê duyệt và công bố của các diện tích đất doanh nghiệp CPH và các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp CPH đầu tư 100% vốn điều lệ đang quản lý, sử dụng tính đến thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp để trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, phê duyệt. Doanh nghiệp CPH báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu (đối với doanh nghiệp CPH là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ báo cáo Hội đồng thành

viên hoặc Chủ tịch của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ) có văn bản gửi lấy ý kiến của các địa phương (nơi doanh nghiệp có diện tích đất đang quản lý, sử dụng) về phương án sử dụng đất khi CPH.

Trong thời hạn 3 tháng kể từ ngày nhận được đề nghị của cơ quan đại diện chủ sở hữu, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (nơi doanh nghiệp có diện tích đất đang quản lý, sử dụng) phải có ý kiến trả lời bằng văn bản về phương án sử dụng đất khi CPH và chịu trách nhiệm có ý kiến về diện tích đất doanh nghiệp sẽ tiếp tục sử dụng khi CPH cùng giá đất cụ thể đối với diện tích đất giao theo quy định của pháp luật về đất đai để làm cơ sở cho việc xác định giá trị doanh nghiệp theo quy định; đồng thời chịu trách nhiệm chỉ đạo tiến hành kiểm đếm, xử lý trách nhiệm các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc chậm có ý kiến chính thức về phương án sử dụng đất khi CPH dẫn tới phải tổ chức xác định lại giá trị doanh nghiệp; việc chậm có ý kiến về phương án sử dụng đất của doanh nghiệp được xem xét là một căn cứ để đánh giá và phân loại cán bộ, công chức theo quy định của pháp luật về cán bộ công chức.

Căn cứ phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và phương án sử dụng đất theo quy định tại Nghị định số 118/2014/NĐ-CP của doanh nghiệp CPH đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

nhu cầu sử dụng đất của doanh nghiệp theo phương án sử dụng đất khi CPH; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng tại địa phương (nếu có), UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (nơi doanh nghiệp có diện tích đất đang quản lý, sử dụng) có ý kiến về các diện tích đất trên địa bàn mà doanh nghiệp tiếp tục sử dụng khi CPH. Trong thời hạn 1 tháng kể từ ngày nhận đủ ý kiến của các địa phương về phương án sử dụng đất khi CPH, cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định phê duyệt phương án sử dụng đất khi CPH của doanh nghiệp và phải đảm bảo phương án được phê duyệt trước thời điểm quyết định công bố giá trị doanh nghiệp. Riêng doanh nghiệp là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ, Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ quyết định phê duyệt phương án sử dụng đất khi CPH.

Cơ quan đại diện chủ sở hữu hoặc Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ chịu trách nhiệm chỉ đạo tiến hành kiểm điểm, xử lý trách nhiệm các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc chậm phê duyệt phương án sử dụng đất khi CPH của doanh nghiệp dẫn tới phải tổ chức xác định lại giá trị doanh nghiệp; việc chậm phê duyệt phương án sử dụng đất khi CPH được xem xét là một căn cứ để đánh giá và phân loại cán bộ, công chức và người quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. Các diện tích đất doanh nghiệp CPH được giao,

nhận chuyên nhượng, thuê đất theo quy định của pháp luật phát sinh từ sau thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp đến thời điểm đăng ký kinh doanh lần đầu chuyển sang công ty cổ phần, doanh nghiệp thực hiện sắp xếp lại, xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; đồng thời hoàn tất các thủ tục để được Nhà nước giao đất, cho thuê đất và thực hiện các nghĩa vụ về tài chính theo quy định của pháp luật đất đai và pháp luật có liên quan.

2. NGƯỜI HỌC THEO CHẾ ĐỘ CỬ TUYỂN ĐƯỢC BẢO ĐẢM BỔ TRÍ VIỆC LÀM SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp, người học theo chế độ cử tuyển được bảo đảm bố trí việc làm là một trong những nội dung quan trọng nêu tại Nghị định số 141/2020/NĐ-CP Chính phủ ban hành ngày 08/12/2020 quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số.

Đối tượng được hưởng chế độ cử tuyển là người dân tộc thiểu số rất ít người và người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn chưa có hoặc có rất ít đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số. Người theo học chế độ cử tuyển được thông tin đầy đủ về chế độ; được cấp học bổng, miễn học phí và hưởng các chế độ ưu tiên theo quy định trong thời gian đào tạo; được tiếp nhận hồ sơ để xét tuyển và bố trí việc làm sau khi tốt nghiệp. Người theo học chỉ phải bồi hoàn học bổng, chi phí đào tạo nếu thuộc một trong các trường hợp: tự thôi học/ bị kỷ luật buộc thôi học (trừ trường hợp tự thôi học do bất khả kháng); không chấp hành việc xét tuyển và bố trí

việc làm sau khi tốt nghiệp theo cam kết; có thời gian làm việc sau tốt nghiệp theo vị trí được điều động ít hơn hai lần thời gian được hưởng học bổng và chi phí đào tạo; bị kỷ luật thôi việc trong thời gian đang chấp hành nghĩa vụ làm việc theo sự điều động.

Nghị định nêu rõ tiêu chuẩn chung tuyển sinh theo chế độ cử tuyển gồm: thường trú 05 năm liên tục trở lên tính đến năm tuyển sinh tại vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, có cha mẹ đẻ hoặc cha mẹ nuôi, người trực tiếp nuôi dưỡng sống tại vùng này; đạt các tiêu chuẩn sơ tuyển đối với ngành, nghề có yêu cầu sơ tuyển; không quá 22 tuổi tính đến năm tuyển sinh, có đủ sức khỏe theo quy định. Ngoài những tiêu chuẩn tuyển sinh chung mà người cử tuyển phải đáp ứng thì nếu thuộc một trong các trường hợp sau người học sẽ được ưu tiên trong cử tuyển vào đại học, cao đẳng, trung cấp theo thứ tự: con liệt sỹ, thương binh, bệnh binh, người có giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh; học tại trường phổ thông dân tộc nội trú; trúng tuyển vào đại học/cao đẳng/trung cấp tại năm xét đi học cử tuyển; đoạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi từ cấp huyện trở lên. Trường hợp người học thuộc đối tượng được hưởng nhiều ưu tiên đồng thời thì chỉ được hưởng một ưu tiên cao nhất trong tuyển sinh cử tuyển.

Ngoài ra, hằng năm, các cơ sở giáo dục gửi danh sách, bản giao hồ sơ và bằng tốt nghiệp của người học theo chế độ cử tuyển đã tốt nghiệp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Thời

gian người học theo chế độ cử tuyển chờ xét tuyển và bố trí việc làm tối đa là 12 tháng, kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ để xét tuyển.

3. ĐẾN NĂM 2030, 90% TRẺ SƠ SINH ĐƯỢC TẦM SOÁT BỆNH, TẬT BẨM SINH PHỔ BIẾN

Đây là một trong những mục tiêu cụ thể đặt ra tại Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Chương trình) được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1999/QĐ-TTg ngày 07/12/2020; có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Chương trình trên được thực hiện trên cả nước với mục tiêu chung nhằm phổ cập dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh và sơ sinh nhằm nâng cao chất lượng dân số góp phần thực hiện thành công Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030. Cụ thể, đến năm 2030, 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn và giảm 60% số cặp hôn nhân cận huyết thống. Tỷ lệ phụ nữ mang thai được tầm soát (sàng lọc trước sinh) ít nhất 4 loại bệnh tật bẩm sinh phổ biến nhất đạt 70% năm 2030. Tỷ lệ trẻ sơ sinh được tầm soát (sàng lọc sơ sinh) ít nhất 5 loại bệnh, tật bẩm sinh phổ biến nhất đạt 90% năm 2030. Tỷ lệ xã, phường, thị trấn có điểm, cơ sở cung cấp dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; sàng lọc trước sinh; sàng lọc sơ sinh theo hướng dẫn chuyên môn đạt 90% năm 2030. Đồng thời, phát triển cơ sở sàng lọc, chẩn đoán trước sinh và sơ sinh ở bệnh viện chuyên khoa

sản, sản - nhi hoặc bệnh viện đa khoa tỉnh tại 56 tỉnh, thành phố năm 2030; 5 Trung tâm sàng lọc, chẩn đoán trước sinh và sơ sinh khu vực và các trung tâm chuyên sâu hiện có được nâng cấp; phát triển thêm 02 trung tâm sàng lọc, chẩn đoán trước sinh và sơ sinh khu vực tại vùng Trung du, miền núi phía Bắc và Tây Nguyên vào năm 2025; 3 cơ sở sàng lọc, chẩn đoán trước sinh, sơ sinh thuộc các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hiện có đạt chuẩn ngang tầm ASEAN vào năm 2025.

Để đạt được những mục tiêu trên, Chương trình sẽ thực hiện hoàn thiện cơ chế chính sách, quy trình, tiêu chuẩn kỹ thuật; tuyên truyền vận động và huy động xã hội; phát triển mạng lưới dịch vụ; nghiên cứu khoa học, ứng dụng kỹ thuật mới; huy động nguồn lực và hợp tác quốc tế. Trong đó, mở rộng khả năng tiếp cận của người dân với các dịch vụ có chất lượng về tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; sàng lọc, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh và sơ sinh. Đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các điểm, cơ sở, trung tâm cung cấp dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; sàng lọc trước sinh; sàng lọc sơ sinh, ưu tiên các địa bàn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và vùng nhiễm chất độc dioxin. Mở rộng các loại hình cung cấp dịch vụ của các cơ sở y tế trong và ngoài công lập phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng địa bàn theo hướng bảo đảm mọi người dân tiếp cận, sử dụng các dịch vụ cơ bản tại xã; được tư vấn trước, trong và sau khi sử dụng dịch vụ. Giám sát chất lượng dịch vụ của

các cơ sở y tế, bao gồm cả khu vực ngoài công lập. Thí điểm một số can thiệp, mô hình cung cấp dịch vụ tại khu công nghiệp, khu kinh tế và địa bàn có đối tượng khó tiếp cận; ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp dịch vụ; tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, vận hành các cơ sở cung cấp dịch vụ.

4. CHỦ TỊCH UBND CHỊU TRÁCH NHIỆM TOÀN DIỆN VỀ VẤN ĐỀ QUẢN LÝ RÁC THẢI TRÊN ĐỊA BÀN

Tình trạng ô nhiễm môi trường do chất thải rắn gây ra vẫn tiếp tục gia tăng, ảnh hưởng đến sức khỏe con người và sự phát triển bền vững của đất nước. Tại một số địa phương, việc lưu giữ, tập kết, trung chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt (sau đây gọi là rác thải) chưa đáp ứng các yêu cầu bảo vệ môi trường đã dẫn đến việc xuất hiện các điểm “nóng” về môi trường, gây ra nguy cơ mất an ninh trật tự và an toàn xã hội. Để khắc phục những hạn chế, bất cập trong công tác quản lý chất thải rắn hiện nay đồng thời chủ động phòng ngừa, ngăn chặn và giảm thiểu ô nhiễm môi trường, tạo bước chuyển biến căn bản trong công tác quản lý chất thải rắn, trong đó chú trọng công tác phân loại rác thải tại nguồn, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 41/CT-TTg ngày 01/12/2020 về một số giải pháp cấp bách tăng cường quản lý chất thải rắn.

Thủ tướng chỉ đạo Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm toàn diện về vấn đề phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải trên địa bàn; bố trí đủ kinh phí hàng năm của địa phương hỗ trợ cho

việc quản lý rác thải, đảm bảo phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải phát sinh trên địa bàn đúng quy định. Quy định cụ thể hình thức và mức kinh phí hộ gia đình, cá nhân phải chi trả cho công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt dựa trên khối lượng hoặc thể tích chất thải đã được phân loại theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường sửa đổi nhằm giảm thiểu chất thải phát sinh và thúc đẩy việc phân loại rác thải tại nguồn; nghiên cứu, thí điểm tổ chức đấu thầu tập trung để lựa chọn các đơn vị cung cấp dịch vụ xử lý rác thải đáp ứng các tiêu chí về công nghệ, kinh tế, xã hội và môi trường; đảm bảo công khai, minh bạch trong chi trả dịch vụ xử lý rác thải. Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hải Phòng, Cần Thơ khẩn trương đầu tư hoặc đưa vào vận hành các nhà máy xử lý rác thải theo hướng công nghệ hiện đại, thân thiện môi trường; phấn đấu đến hết năm 2025 giảm tỷ lệ rác thải được xử lý bằng phương pháp chôn lấp trực tiếp xuống dưới 20%. Các tỉnh khác phấn đấu đến hết năm 2025 giảm tỷ lệ rác thải được xử lý bằng phương pháp chôn lấp trực tiếp xuống dưới 30%; đối với các khu vực nông thôn cần tận dụng tối đa lượng chất thải hữu cơ để tái sử dụng, tái chế, làm phân compost hoặc tự xử lý tại các hộ gia đình thành phân compost. Các địa phương cũng cần tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội tham gia, phản biện, giám sát hoạt động quản lý và xử lý chất thải rắn; chủ động cung cấp thông tin, phát huy vai trò

của báo chí trong hoạt động quản lý chất thải rắn.

Bên cạnh đó, Thủ tướng giao Bộ Tài nguyên và Môi trường rà soát, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản có nội dung liên quan đến quản lý chất thải rắn, căn cứ Luật Bảo vệ môi trường (sửa đổi), xây dựng, hoàn thiện và ban hành các định mức kinh tế kỹ thuật về thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải và các quy định về phương pháp định giá dịch vụ xử lý rác thải. Khẩn trương xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia trong quý I năm 2022, trong đó có nội dung về định hướng vị trí, quy mô các khu xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại tập trung cấp vùng, cấp quốc gia.

5. XỬ LÝ NGHIÊM CÁC HÀNH VI NHẬP KHẨU, PHÁT TÁN TRÁI PHÉP LOÀI NGOẠI LAI XÂM HẠI

Thời gian gần đây, một số loài ngoại lai xâm hại xuất hiện tại một số địa phương, có nguy cơ ảnh hưởng tiêu cực tới đa dạng sinh học, môi trường, kinh tế-xã hội, đặc biệt là trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp; nguy cơ nhập khẩu trái phép, nuôi trồng, phát tán loài ngoại lai xâm hại tại Việt Nam khá cao. Để kịp thời ngăn ngừa và kiểm soát, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 42/CT-TTg ngày 08/12/2020 về việc tăng cường công tác quản lý, kiểm soát loài ngoại lai xâm hại.

Theo Chỉ thị, Thủ tướng yêu cầu Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương thực hiện các biện pháp đấu tranh, phòng chống và

xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong nhập khẩu, phát tán, nuôi trồng, phát triển, vận chuyển và kinh doanh trái phép loài ngoại lai xâm hại. Bộ Công Thương chỉ đạo Tổng cục Quản lý thị trường phối hợp với các cơ quan chuyên môn có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, xử lý hoạt động kinh doanh trái phép các loài ngoại lai xâm hại theo quy định của pháp luật. Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam và các cơ quan liên quan tăng cường tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện truyền thông về tác hại của loài ngoại lai xâm hại và quy định của pháp luật về kiểm soát loài ngoại lai xâm hại để người dân biết, thực hiện.

Bộ Tài chính chỉ đạo lực lượng Hải quan (đặc biệt là lực lượng Hải quan cửa khẩu) chủ động, phối hợp với các đơn vị kiểm dịch tăng cường kiểm tra, kiểm soát, đảm bảo ngăn

chặn hiệu quả sự xâm nhập của các loài ngoại lai xâm hại. Bộ trí kinh phí chi thường xuyên cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Trung ương theo chức năng, nhiệm vụ được giao để thực hiện kiểm soát các loài ngoại lai xâm hại. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực thi các quy định pháp luật về kiểm soát các loài ngoại lai xâm hại, loài ngoại lai có nguy cơ xâm hại trên địa bàn; tuyên truyền, phổ biến pháp luật và nâng cao nhận thức của cộng đồng về việc không nhập khẩu, kinh doanh, nuôi trồng, phát triển, phóng sinh loài ngoại lai xâm hại. Đồng thời chủ động thông tin, báo cáo kịp thời khi phát hiện hoặc có sự bùng phát lây lan của loài ngoại lai xâm hại. Tổ chức điều tra, đánh giá các loài ngoại lai xâm hại trên địa bàn và thực hiện các biện pháp kiểm soát, diệt trừ.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

6. 05 BƯỚC TRUY VẾT NGƯỜI TIẾP XÚC VỚI NGƯỜI CÓ XÉT NGHIỆM SARS-COV-2 DƯƠNG TÍNH

Sau một năm, người có xét nghiệm SARS-CoV-2 dương tính (sau đây gọi tắt là ca bệnh) đầu tiên được ghi nhận tại thành phố Vũ Hán, Trung Quốc ngày 03/12/2019. Đến nay, SARS-CoV-2 vẫn chưa có thuốc điều trị đặc hiệu và vắc xin phòng bệnh được sử dụng rộng rãi trong cộng đồng. Hiện việc giám sát, phát hiện sớm, truy vết và khoanh vùng cách ly nguồn lây sớm vẫn là biện pháp chủ yếu trong phòng

chống dịch bệnh lây lan tại các ổ dịch. Nhằm hướng dẫn cán bộ y tế truy vết người tiếp xúc với ca bệnh để tổ chức cách ly, xử lý kịp thời, ngăn chặn không để dịch lây lan ra cộng đồng và trên cơ sở những kinh nghiệm có được từ việc ứng phó với các vụ dịch tại Vĩnh Phúc, Hà Nội, Hải Dương, Đà Nẵng và các địa phương khác trong thời gian qua, Bộ Y tế đã ban hành Quyết định số 5053/QĐ-BYT ngày 03/12/2020 về việc ban hành “Sổ tay Hướng dẫn thực hành truy vết người tiếp xúc với

người có xét nghiệm SARS-CoV-2 dương tính”.

Theo đó, người tiếp xúc gần trong vòng 2 mét với bệnh nhân dương tính với xét nghiệm SARS-CoV-2 (F1) xác định trong khoảng thời gian từ 3 ngày trước khi khởi phát của ca bệnh cho đến khi ca bệnh được cách ly y tế. Khởi phát của ca bệnh được tính là ngày có triệu chứng bất thường đầu tiên về sức khỏe mà bệnh nhân cảm nhận được, có thể là một trong các triệu chứng sau: sốt, mệt mỏi; đau người, gai người ớn lạnh; giảm hoặc mất vị giác, khứu giác; sốt; ho; đau họng ... Nếu là người lành mang trùng (người không có bất cứ triệu chứng gì) thì ngày khởi phát được tính là ngày lấy mẫu bệnh phẩm có xét nghiệm dương tính với SARS-CoV-2. F2 là người tiếp xúc gần trong vòng 2 mét với F1 trong khoảng thời gian từ ngày đầu tiên F1 tiếp xúc với ca bệnh (kể từ 3 ngày trước khi ca bệnh khởi phát) cho đến khi F1 được cách ly y tế. Mốc dịch tễ là địa điểm, sự kiện mà ca bệnh đã đi đến hoặc đã tham gia trong khoảng thời gian từ 3 ngày trước khi khởi phát bệnh cho đến khi bệnh nhân được cách ly y tế.

Cụ thể, có 05 bước truy vết người tiếp xúc được thực hiện như sau: xác định các “mốc dịch tễ”; thông báo các “mốc dịch tễ” cho bộ phận điều phối truy vết; triển khai truy vết F1 (qua hỏi người bệnh, truy vết tại cộng đồng nơi bệnh nhân sinh sống; truy vết tại các mốc dịch tễ; qua phương tiện thông tin đại chúng; thông qua các ứng dụng cài đặt trên điện thoại thông minh); rà soát và

hoàn thiện danh sách F1; tổ chức cách ly và lấy mẫu bệnh phẩm.

Sau khi đã cơ bản hoàn thành truy vết F1, tiến hành truy vết F2 theo các cách sau đây: phát Biểu mẫu tự cung cấp thông tin về F2 cho người F1 tự khai báo; cơ sở cách ly tập trung, chính quyền địa phương và y tế cơ sở tiếp tục điều tra truy vết F2 tại cộng đồng cũng như hỏi khai thác F2 từ người F1 tại cơ sở cách ly tập trung; chuyển danh sách F2 truy vết được cho địa phương để tổ chức cách ly y tế tại nhà theo quy định.

Việc điều tra tìm nguồn lây của ca bệnh với mốc thời gian trong vòng 14 ngày trước khi khởi phát của ca bệnh sẽ thuộc phạm vi điều tra dịch tễ cơ bản và không thuộc phạm vi của hướng dẫn này.

7. TỪ 01/4/2021, SỬ DỤNG MẪU THẺ BẢO HIỂM Y TẾ MỚI THỐNG NHẤT TRÊN CẢ NƯỚC

Ngày 03/12/2020, Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành Quyết định số 1666/QĐ-BHXH ban hành mẫu thẻ bảo hiểm y tế.

Theo Quyết định, kể từ ngày 01/4/2021, mẫu thẻ bảo hiểm y tế (BHYT) mới được sử dụng thống nhất trong phạm vi cả nước. Cụ thể, thông tin in trên phiê thẻ gồm: mã số in 10 ký tự số BHYT của người tham gia BHYT; họ và tên người tham gia BHYT bằng chữ in hoa; ngày tháng năm sinh; giới tính; mã mức hưởng BHYT; mã nơi đối tượng sinh sống; nơi đăng ký khám, chữa bệnh ban đầu; giá trị sử dụng; thời điểm đủ 05 năm liên tục; nơi cấp/ đổi thẻ; chữ ký của Trưởng Ban Quản lý Thu - SỔ, Thẻ (hoặc người đứng đầu đơn vị thuộc BHXH Việt

Nam được Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam giao ký thừa lệnh); vị trí dán ảnh; vị trí mã vạch. Thẻ được ép plastic sau khi in.

Bên cạnh đó, thẻ BHYT cũng thể hiện rõ lưu ý tại mục “NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý” khi đi khám bệnh, chữa bệnh phải xuất trình thẻ BHYT có ảnh, nếu không có ảnh phải xuất trình cùng với giấy tờ tùy thân có ảnh hợp lệ. Riêng trẻ em dưới 6 tuổi, chỉ xuất trình thẻ BHYT. Mỗi người tham gia BHYT được cấp một thẻ với mã số BHXH duy nhất. Sử dụng mã số BHXH và đăng ký giao dịch tại địa chỉ: <https://dichvucong.baohiemxahoi.gov.vn> để tiếp tục tham gia BHYT, cấp lại, cấp đổi thẻ BHYT, kiểm tra chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT được hưởng. Để biết thông tin thẻ BHYT, truy cập địa chỉ: <https://baohiemxahoi.gov.vn> hoặc nhắn tin theo cú pháp: BH THE {mã số BHXH} gửi 8079. Mọi vướng mắc xin liên hệ BHXH tỉnh, huyện nơi cấp thẻ hoặc tổng đài 19009068 để được hỗ trợ, giải đáp. Thẻ BHYT phải bảo quản cẩn thận, không cho người khác mượn thẻ. Trường hợp mất, hỏng thẻ cần thông báo kịp thời cho cơ quan BHXH.

8. BÀI THI VIẾT CỦA CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC ĐƯỢC CHẤM HAI VÒNG ĐỘC LẬP

Đây là một trong những quy định mới được nêu tại Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên

chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức. Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/01/2021.

Theo Thông tư, việc chấm thi viết được thực hiện theo nguyên tắc hai vòng độc lập. Đối với chấm thi lần thứ nhất (thành viên chấm 1), trưởng ban chấm thi tổ chức bốc thăm ngẫu nhiên nguyên túi đựng bài thi và giao cho riêng cho từng thành viên chấm thi. Trước khi chấm thi, thành viên chấm thi kiểm tra từng bài thi, bảo đảm đủ số tờ, số phách và gạch chéo tất cả những phần trắng còn thừa do thí sinh không viết hết. Thành viên chấm thi không chấm điểm những bài thi làm trên giấy khác với giấy dùng cho kỳ thi. Trong trường hợp phát hiện bài thi không đủ số tờ hoặc số phách hoặc bài thi được làm trên giấy nháp hoặc bài thi được làm trên giấy khác với giấy dùng cho kỳ thi hoặc bài thi có hai chữ viết khác nhau hoặc bài thi được viết bằng hai màu mực khác nhau trở lên (trừ trường hợp bài thi được viết bằng hai màu mực khác nhau có biên bản xác nhận của giám thị coi thi tại phòng thi và Trưởng ban coi thi) hoặc bài thi được viết bằng mực có màu đỏ, bút chì hoặc có viết, vẽ những nội dung không liên quan đến nội dung thi hoặc nội dung trả lời hoặc những bài thi nhàu nát hoặc bài thi có nghi vấn đánh dấu bài thi thành viên Ban chấm thi tổng hợp, giao các bài thi này cho Trưởng ban chấm thi xem xét, quyết định việc chấm thi. Khi chấm lần thứ nhất, ngoài những nét gạch chéo trên các phần giấy còn thừa, thành viên chấm thi không được ghi bất cứ nội dung hoặc ký hiệu khác vào bài của thí

sinh hoặc túi đựng bài thi. Điểm thành phần của từng câu, điểm toàn bài thi và các nhận xét (nếu có) được ghi chi tiết vào phiếu chấm điểm của từng bài thi và kẹp cùng với bài thi; trên phiếu chấm điểm ghi rõ họ tên và chữ ký của thành viên chấm thi.

Sau khi các thành viên chấm 1 chấm thi xong, Trưởng ban chấm thi rút các phiếu chấm thi ra khỏi túi bài thi rồi tổ chức bốc thăm ngẫu nhiên túi đựng bài thi và giao riêng cho từng thành viên chấm thi lần thứ hai (thành viên chấm 2), đảm bảo không giao trở lại túi bài thi đã chấm cho chính thành viên chấm 1. Thành viên chấm 2 không được ghi bất cứ nội dung hoặc ký hiệu khác vào bài của thí sinh hoặc túi đựng bài thi. Điểm thành phần của từng câu, điểm toàn bài thi và các nhận xét (nếu có) được ghi chi tiết vào phiếu chấm điểm của từng bài thi và kẹp cùng với bài thi; trên phiếu chấm điểm ghi rõ họ tên và chữ ký của thành viên chấm thi. Chấm xong túi nào, thành viên chấm 2 giao lại túi bài thi cho Trưởng ban chấm thi.

Bên cạnh đó, Thông tư còn quy định không bố trí làm thành viên Hội đồng đối với những người có quan hệ là cha, mẹ, anh, chị, em ruột hoặc của bên vợ (chồng) hoặc vợ hoặc chồng hoặc là con đẻ hoặc con nuôi của người dự tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hoặc những người đang trong thời hạn xử lý kỷ luật hoặc đang thi hành quyết định kỷ luật. Chậm nhất trước 05 ngày làm việc tính đến ngày tổ chức vòng thi, phần thi, môn thi, Hội đồng có trách

nhiệm gửi thông báo triệu tập thí sinh dự thi hoặc xét. Nội dung thông báo triệu tập ghi rõ thời gian, địa điểm làm thủ tục dự thi, thu lệ phí thi; thời gian, địa điểm tổ chức ôn tập (nếu có); thời gian, địa điểm tổ chức thi; hình thức thi, thời gian tổ chức các vòng thi, phần thi, môn thi và các nội dung khác liên quan.

9. 09 ĐỐI TƯỢNG MIỄN VÉ THU TIỀN DỊCH VỤ SỬ DỤNG PHÀ

09 đối tượng được miễn vé thu tiền dịch vụ sử dụng phà, bao gồm: xe cứu thương (cả các loại xe khác đang chở người bị tai nạn đến nơi cấp cứu); xe cứu hỏa; xe máy nông nghiệp, lâm nghiệp; xe hộ đê/xe làm nhiệm vụ khẩn cấp về chống lụt bão; xe chuyên dùng phục vụ quốc phòng, an ninh; xe/đoàn xe đưa tang; đoàn xe có xe hộ tống, dẫn đường; xe làm nhiệm vụ vận chuyển thuốc men, máy móc, thiết bị, vật tư, hàng hóa đến những nơi bị thảm họa hoặc đến vùng có dịch bệnh; thương binh, bệnh binh, học sinh, trẻ em dưới 10 tuổi (khi sử dụng dịch vụ phà trong trường hợp này phải xuất trình giấy tờ). Đây là nội dung được quy định tại Thông tư số 31/2020/TT-BGTVT được Bộ Giao thông vận tải ban hành ngày 08/12/2020 quy định khung giá dịch vụ sử dụng phà thuộc tuyến quốc lộ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước, do Trung ương quản lý.

Thông tư này có hiệu lực từ 01/02/2021 áp dụng đối với người đi bộ; người điều khiển: phương tiện giao thông thô sơ đường bộ, phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, xe máy chuyên dùng và các loại xe tương tự; các đơn vị cung cấp dịch

vụ sử dụng phà thuộc tuyến quốc lộ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước, do Trung ương quản lý và tổ chức, cá nhân có liên quan. Cụ thể, 09 bến phà được quy định từng khung giá dịch vụ sử dụng là phà Đình Khao – Quốc lộ 57, phà Đại Ngãi – Quốc lộ 60, phà Cồn Nhất – Quốc lộ 37B, phà Vạn yên – Quốc lộ 43, phà Đông Cao – Quốc lộ 37B, phà Đại Nội – Quốc lộ 21B, phà Kênh Tắt – Quốc lộ 53, phà Láng Sắt – Quốc lộ 53 và phà Quang Thiện – Quốc lộ 21B.

Đơn vị quản lý, cung ứng dịch vụ phà quyết định mức giá thu dịch vụ

sử dụng phà cụ thể; tổ chức thu tiền dịch vụ sử dụng phà theo đúng quy định; công khai thông tin và niêm yết giá. Đối với bến phà mới tiếp nhận thuộc tuyến đường địa phương đã được điều chỉnh thành đường quốc lộ theo quyết định điều chuyển của Bộ Tài chính, đơn vị được giao quản lý, cung ứng dịch vụ sử dụng phà được tiếp tục áp dụng theo định mức và mức giá đang thực hiện cho đến khi có quy định mới. Riêng bến phà Kênh Tắt, Láng Sắt thuộc Quốc lộ 53 tạm thời chưa thực hiện thu tiền dịch vụ sử dụng phà.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH VỀ CÔNG TÁC XÃ HỘI

Nhằm hỗ trợ, giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn hoặc người dân có nhu cầu trợ giúp, đồng thời thúc đẩy sự phát triển xã hội, giải quyết các vấn đề của con người trong các mối quan hệ, tạo khả năng và nhằm thúc đẩy phúc lợi xã hội, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội đã xây dựng dự thảo Nghị định về Công tác xã hội. Nghị định này quy định vai trò, nhiệm vụ của công tác xã hội, quyền và nghĩa vụ của người sử dụng dịch vụ công tác xã hội; tiêu chuẩn, điều kiện, quyền và nghĩa vụ của người hành nghề công tác xã hội; cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội; quy trình, thủ tục thực hiện dịch vụ công tác xã hội; các điều kiện bảo đảm cung cấp dịch vụ công tác xã hội; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với công tác xã hội.

Theo dự thảo, ngày 25/3 hằng năm được lấy là Ngày Công tác xã hội Việt Nam. Đối tượng phục vụ của công tác xã hội là cá nhân, nhóm, gia đình và cộng đồng sử dụng dịch vụ công tác xã hội. Hoạt động cung cấp dịch vụ công tác xã hội dựa trên 06 nguyên tắc: bình đẳng, công bằng, không kỳ thị, không phân biệt đối xử; tôn trọng quyền và giữ bí mật thông tin đời tư của người sử dụng dịch vụ; cung cấp dịch vụ kịp thời và tuân thủ quy định chuyên môn; ưu tiên trường hợp khẩn cấp, trẻ dưới 6 tuổi, người khuyết tật nặng, người từ 80 tuổi trở lên, người có công với cách mạng và phụ nữ mang thai; bảo đảm đạo đức nghề nghiệp; tôn trọng, hợp tác và bảo vệ người làm công tác xã hội.

Trường hợp người sử dụng dịch vụ công tác xã hội bị mất năng lực hành vi dân sự, không có năng lực hành vi dân sự, hạn chế năng lực

hành vi dân sự hoặc người chưa đủ 18 tuổi thì người đại diện hợp pháp của người sử dụng dịch vụ công tác xã hội quyết định việc sử dụng dịch vụ công tác xã hội. Đối với trường hợp khẩn cấp, để bảo vệ tính mạng, sức khỏe của người sử dụng dịch vụ, nếu không có người giám hộ theo quy định của pháp luật thì người đứng đầu cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội quyết định việc cung cấp dịch vụ công tác xã hội.

Cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội có thể cung cấp một hoặc một số dịch vụ sau: dịch vụ khẩn cấp; tham vấn, trị liệu rối nhiễu tâm trí, khủng hoảng tâm lý và phục hồi thể chất cho người; tư vấn và trợ giúp người thụ hưởng các chính sách trợ giúp xã hội; xây dựng kế hoạch can thiệp, trợ giúp, giám sát và rà soát các hoạt động can thiệp; tiếp nhận, quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng các trường hợp bảo trợ xã hội thuộc diện đặc biệt khó khăn; cung cấp dịch vụ điều trị y tế ban đầu; tổ chức hoạt

động phục hồi chức năng, trợ giúp các đối tượng trong hoạt động tự quản, văn hóa, thể thao và các hoạt động khác; chủ trì, phối hợp, tổ chức dạy văn hóa/nghề/hướng nghiệp; cung cấp các dịch vụ về giáo dục xã hội và nâng cao năng lực; quản lý người được cung cấp dịch vụ; thực hiện các biện pháp phòng ngừa người rơi vào hoàn cảnh khó khăn và bị xâm hại, bạo lực, ngược đãi; phát triển cộng đồng; tổ chức các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức; phối hợp với chính quyền địa phương đưa người đủ điều kiện hoặc tự nguyện xin ra khỏi cơ sở trở về với gia đình, tái hòa nhập cộng đồng; quản lý tài chính, tài sản, công chức, viên chức và người lao động theo quy định; tổ chức vận động và tiếp nhận sự hỗ trợ tài chính; thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ theo yêu cầu và các nhiệm vụ khác do cấp có thẩm quyền quyết định.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: *Hành vi cung cấp dịch vụ với chất lượng thấp hơn mức chất lượng dịch vụ đã công bố bị xử lý như thế nào?*

Trả lời: *Đối với hành vi cung cấp dịch vụ với chất lượng thấp hơn mức chất lượng dịch vụ đã công bố bị phạt tiền từ 30-50 triệu đồng theo quy định tại khoản 3, Điều 17 Nghị định số 119/2020/NĐ-CP Chính phủ ban hành ngày 07/10/2020.*

2. Hỏi: *Cung cấp thông tin không trung thực, sai sự thật cho báo chí bị xử lý như thế nào?*

Trả lời: *Khoản 2 Điều 9 Nghị định số 119/2020/NĐ-CP Chính phủ ban hành ngày 07/10/2020 quy định đối với hành vi cung cấp thông tin không trung thực, sai sự thật cho báo chí bị phạt tiền từ 10-15 triệu đồng.*

3. Hỏi: *Hành vi cung cấp thông tin ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về thể chất và tinh thần của*

trẻ em trên trang thông tin điện tử tổng hợp bị xử lý như thế nào?

Trả lời: Khoản 2 Điều 20 Nghị định số 119/2020/NĐ-CP Chính phủ ban hành ngày 07/10/2020 quy định phạt tiền từ 20-30 triệu đồng đối với hành vi cung cấp thông tin ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về thể chất và tinh thần của trẻ em trên trang thông tin điện tử tổng hợp.

4. Hỏi: *Xin hỏi, khi không có giấy chứng nhận đăng ký mà vẫn thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực*

tiếp từ vệ tinh sẽ bị xử lý như thế nào?

Trả lời: Hành vi thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh không thuộc dịch vụ phát thanh, truyền hình mà không có giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh bị phạt tiền từ 3-5 triệu đồng theo quy định tại điểm a, Khoản 1, Điều 16 Nghị định số 119/2020/NĐ-CP Chính phủ ban hành ngày 07/10/2020./.